

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình quốc gia bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

Thực hiện Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đến 2030 là căn cứ để các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thị xã và thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu nhiệm vụ đề ra đến năm 2030.

- Triển khai có hiệu quả Luật Thủy sản năm 2017, các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện tốt công tác bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản ở các thủy vực tự nhiên; duy trì, bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác nguồn lợi bền vững; nâng cao hiệu quả nuôi trồng thủy sản, nhất là nuôi biển.

2. Yêu cầu

- Các cấp chính quyền địa phương, các sở, ngành, cơ quan chức năng quán triệt, nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng, giá trị nguồn tài nguyên thiên nhiên, nguồn lợi thủy sản, đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường sinh thái bền vững; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tổ chức triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với điều kiện của địa phương; khuyến khích và đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản; tổ chức thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến người dân về các hành vi bị cấm trong hoạt động khai thác thủy sản, các hoạt động bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản và quy định pháp luật có liên quan.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo gắn với phân công trách nhiệm cụ thể của chính quyền địa phương, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu chung

Bảo tồn, bảo vệ, tái tạo nguồn lợi thủy sản nhằm phục hồi và sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh; quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản đi đôi với khai thác thủy sản bền vững, chống khai thác IUU; nâng cao nhận thức của cộng đồng và xã hội về bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản góp phần phát triển thủy sản bền vững, giữ gìn tính đa dạng sinh học, giá trị tài nguyên sinh vật của tỉnh Bình Thuận; chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu và nước biển dâng; thúc đẩy tăng trưởng xanh, nâng cao đời sống và sinh kế cho người dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thành điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản vùng biển lồng và ven bờ thuộc tỉnh quản lý, nguồn lợi và môi trường sống của các loài thủy sản trên các sông chính, hồ tự nhiên, hồ chứa lớn; triển khai điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản theo chuyên đề và nghề cá thương phẩm hằng năm phù hợp theo yêu cầu quản lý của tỉnh và quy định pháp luật.

- Phục hồi, tăng trữ lượng nguồn lợi thủy sản ở biển của tỉnh.

- 100% các khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên vùng biển của tỉnh theo Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản được thiết lập, quản lý và hoạt động theo quy định của pháp luật thủy sản.

- Quản lý, lập hồ sơ, giám sát, đánh giá một số loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm hiện có tại tỉnh như: rùa biển, san hô,..

- Hàng năm, ít nhất 01 triệu con giống thủy sản các loại được thả tái tạo xuống các môi trường thủy vực; 100% huyện, thị xã, thành phố tổ chức hoạt động thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản vào vùng ven biển và trên các hồ chứa, thủy vực, vùng nước tự nhiên trên địa bàn tỉnh.

- Đến năm 2030, các huyện, thị xã, thành phố ven biển có điều kiện phù hợp tổ chức được các mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản gắn với phát triển nuôi biển, xây dựng nông thôn mới, du lịch sinh thái góp phần cải thiện sinh kế, nâng cao đời sống của cộng đồng dân cư ven biển.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thành phần về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tỉnh, tích hợp đồng bộ vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản, phục vụ công tác quản lý.

3. Các chương trình, nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản

- Tổ chức thực hiện điều tra đánh giá nguồn lợi và môi trường sống của loài thủy sản ở vùng biển ven bờ, vùng lộng, thủy vực vùng nội địa thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình điều tra, đánh giá tổng thể nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sản trên phạm vi cả nước định kỳ 5 năm đến năm 2030; xây dựng bản đồ phân bố trữ lượng nguồn lợi thủy sản tại vùng biển ven bờ, vùng lộng tỉnh Bình Thuận.

- Điều tra đánh giá nghề cá thương phẩm hàng năm; điều tra nguồn lợi thủy sản theo chuyên đề trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác quản lý; điều tra, đánh giá mức độ gây hại của các nghề, ngư cụ khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh để làm căn cứ ban hành bổ sung Danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017.

- Bổ sung, cập nhật kết quả điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản vào hệ thống cơ sở dữ liệu thủy sản của tỉnh và tích hợp đồng bộ vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản; cập nhật thông tin, công bố kết quả điều tra nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản ở biển và vùng nội địa của tỉnh.

3.2. Bảo tồn biển

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh ranh giới, diện tích, phân khu chức năng các khu bảo tồn biển trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024; xây dựng kế hoạch quản lý; rà soát, sửa đổi Quy chế quản lý hoạt động trong các khu bảo tồn biển phù hợp quy định tại Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 và Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/04/2024 của Chính phủ; đào tạo nâng cao năng lực quản lý, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm việc tại các khu bảo tồn biển.

- Đầu tư, xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu, trang bị cơ sở vật chất cho các khu bảo tồn biển; xây dựng các Trạm cứu hộ động vật thủy sản hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm (các loài thú biển; các loài cá mập, cá đuối; rùa biển,...) tại các khu bảo tồn biển của tỉnh theo quy hoạch.

- Nuôi cấy bổ sung, phục hồi rạn san hô, thảm cỏ biển, giám sát các loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm tại các khu bảo tồn biển theo các Chương trình phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các dự án tài trợ của các tổ chức phi Chính phủ.

- Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách của Trung ương để hỗ trợ chuyển đổi nghề, tạo sinh kế cho cộng đồng dân cư sống trong và xung quanh các khu bảo tồn biển; xây dựng, tổ chức thực hiện các đề án phát triển du lịch sinh thái bền vững có sự tham gia của cộng đồng trong khu bảo tồn biển,

trước hết là tại Khu bảo tồn biển Hòn Cau theo Quyết định số 3160/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thực hiện quan trắc, thu thập thông tin, số liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản, chất lượng môi trường nước trong các khu bảo tồn biển.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác bảo tồn biển, phục hồi hệ sinh thái và đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản tại các khu bảo tồn biển.

- Đánh giá hiệu quả quản lý các khu bảo tồn biển trên địa bàn tỉnh đã được thành lập; quản lý và bảo vệ đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi trường trong các khu bảo tồn biển.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của các dự án đầu tư trong khu bảo tồn biển và khu bảo vệ nguồn lợi theo quy định của pháp luật.

3.3. Bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Thành lập, xây dựng kế hoạch và tổ chức quản lý các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trên vùng biển của tỉnh theo Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện một số biện pháp bảo vệ các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm như: Kế hoạch về quản lý và bảo tồn các loài thú biển; kế hoạch về quản lý và bảo tồn các loài cá mập, cá đuối; đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng kế hoạch hành động bảo tồn rùa biển tại Bình Thuận theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức quản lý nguồn lợi thủy sản, hệ sinh thái thủy sinh trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, khu bảo tồn đất ngập nước.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác, gây nuôi, vận chuyển, mua bán tiêu thụ các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm.

- Nghiên cứu bổ sung nghề, ngư cụ, khu vực cấm khai thác có thời hạn phù hợp với thực tế hoạt động bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản của tỉnh.

3.4. Tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của loài thủy sản

- Hình thành các khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm, loài thủy sản có giá trị kinh tế, khoa học, loài thủy sản bản địa, đặc hữu tại các khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu vực thực hiện đồng quản lý, gắn với phát triển các loại hình du lịch sinh thái.

- Thả giống bổ sung, tái tạo một số loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm, loài thủy sản có giá trị kinh tế, khoa học, loài thủy sản bản địa, loài thủy sản

đặc hữu ở vùng ven biển và các thủy vực, hồ, đập, vùng nước tự nhiên trên địa bàn tỉnh; tăng cường quản lý các khu vực, loài thủy sản được tái tạo, phục hồi để bảo đảm hiệu quả.

- Phục hồi và bảo vệ môi trường sống của các loài thủy sản, đặc biệt là các khu vực tập trung sinh sản, khu vực thủy sản còn non tập trung sinh sống, nơi cư trú và đường di cư tự nhiên của các loài thủy sản; phục hồi các loài hải đặc sản (sò lông, điệp quạt, dòm nâu, bần mai, nghêu lụa,...).

- Đánh giá hiệu quả hoạt động tái tạo nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái và môi trường sống của loài thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

3.5. Cộng đồng, tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Rà soát, tổ chức lại các hình thức tổ đội sản xuất trên biển, nghiệp đoàn nghề cá theo hướng khai thác gắn với quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, môi trường sống của các loài thủy sản; hỗ trợ cơ quan chức năng giám sát, thông báo các hành vi khai thác gây hại đến nguồn lợi thủy sản.

- Quán triệt, triển khai tích cực chủ trương của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về “Năm tăng cường, thực hiện hiệu quả đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản” trong năm 2024 - 2025 và những năm tiếp theo; củng cố, phát huy hiệu quả các tổ chức đồng quản lý đã thành lập và tiếp tục khảo sát, nhân rộng mô hình đồng quản lý bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại vùng biển ven bờ và một số loại hình thủy vực tự nhiên vùng nước nội địa phù hợp với nhu cầu của người dân theo hướng bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản kết hợp với phát triển du lịch sinh thái, du lịch nông thôn, đảm bảo sinh kế bền vững và an sinh xã hội.

- Huy động sự vào cuộc của tổ chức đoàn thể, hội nghề nghiệp, doanh nghiệp tích cực tham gia bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; tổ chức đối thoại, hợp tác giữa cấp quản lý với các bên liên quan như các tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp, tổ chức xã hội... đặc biệt là cộng đồng nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; khuyến khích sự tham gia của khối doanh nghiệp tư nhân trong hoạt động bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

3.6. Ngăn chặn sự suy giảm nguồn lợi thủy sản

- Điều chỉnh, cơ cấu lại các nghề khai thác thủy sản phù hợp với khả năng cho phép khai thác của nguồn lợi thủy sản theo hướng không phát triển và giảm dần một số loại nghề khai thác không thân thiện với nguồn lợi và môi trường, có tính chọn lọc thấp, khai thác thủy sản còn non ở vùng biển ven bờ.

- Tăng cường tuân tra, kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, tập trung tại khu bảo tồn biển Hòn Cau, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn; kiên quyết xử lý nghiêm các hoạt động sử dụng xung điện, chất độc, chất nổ, nghề, ngư cụ khai thác có tính hủy diệt, tận

diệt, khai thác loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn quy định, khai thác, vận chuyển, mua bán tiêu thụ các loài nguy cấp, quý, hiếm.

- Tổ chức phối hợp với các lực lượng chức năng: thanh tra chuyên ngành thủy sản, kiểm lâm, kiểm ngư, hải quân, cảnh sát biển, cảnh sát giao thông đường thủy, bộ đội biên phòng, công an địa phương,... thực hiện kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên biển, trong vùng nội địa, gắn với công tác phòng chống, ngăn chặn đánh bắt hải sản IUU.

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản

- Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng và xã hội về: vai trò, giá trị của nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh; ý nghĩa của công tác bảo tồn biển; trách nhiệm bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là bảo vệ loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm.

- Đa dạng hóa các phương thức truyền thông, lựa chọn các phương thức truyền thông phù hợp với văn hóa, tập quán, điều kiện của địa phương, xác định đúng trọng tâm truyền thông và đối tượng truyền thông để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông; tập trung truyền thông công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản vào các dịp thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản nhân Ngày truyền thông ngành thủy sản Việt Nam (ngày 01 tháng 4), Ngày môi trường thế giới (ngày 05 tháng 6), Ngày đại dương thế giới (ngày 08 tháng 6), Ngày quốc tế đa dạng sinh học (ngày 22 tháng 5), Lễ hội vu lan (ngày 15 tháng 7 âm lịch); xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tháng hành động về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Phối hợp các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp, cơ quan truyền thông đại chúng vận động, tuyên truyền sâu rộng, phổ biến kiến thức và nâng cao nhận thức cho cộng đồng về bảo tồn, bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, các hệ sinh thái thủy sinh, đặc biệt là có sự hiểu biết đúng về loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; chống khai thác IUU; chủ động, tự giác tham gia công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Vận động ngư dân cam kết tuân thủ quy định pháp luật về khai thác và bảo vệ phát triển nguồn lợi thủy sản; chủ cơ sở chế biến, kinh doanh thủy sản cam kết không nuôi, nhốt, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; tổ chức cộng đồng tham gia đấu tranh, tố giác hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Lồng ghép nội dung giáo dục về bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản vào chương trình ngoại khóa ở một số trường đại học, cao đẳng, trung cấp, phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Thuận nhằm cung cấp thông tin,

kiến thức cơ bản về quản lý, bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, sử dụng bền vững nguồn lợi thủy sản cho các học sinh, sinh viên.

4.2. Nâng cao năng lực quản lý và phát triển nguồn nhân lực trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản

- Tổ chức triển khai Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước về thủy sản trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 643/QĐ-TTg ngày 05/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Trung ương, phù hợp thực tế địa phương, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

- Kiện toàn tổ chức, tăng cường năng lực, hiệu lực, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng Kiểm ngư tỉnh, Ban quản lý khu bảo tồn biển; chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện cho lực lượng Kiểm ngư tỉnh đảm bảo thực thi pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; bố trí lực lượng Kiểm ngư tại các khu bảo tồn biển để thực hiện hiệu quả công tác bảo tồn đa dạng sinh học biển, quản lý nguồn lợi thủy sản.

- Nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các lực lượng chức năng (thanh tra thủy sản, kiểm ngư, bảo tồn biển, bộ đội biên phòng, công an địa phương...) trong công tác thực thi pháp luật về khai thác, bảo tồn và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; củng cố địa vị pháp lý và bố trí nhân lực các Văn phòng đại diện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá để kiểm tra, kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm về IUU tại các cảng cá và hoạt động khai thác thủy sản,

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản thông qua các khóa đào tạo, tập huấn kiến thức, các hội thảo chuyên đề, diễn đàn quốc tế do các cơ quan Trung ương tổ chức.

4.3. Tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Tiếp tục củng cố, hoàn thiện về tổ chức, cơ chế hoạt động, phát huy hiệu quả các tổ chức đồng quản lý đã thành lập, đồng thời đúc kết, chia sẻ kinh nghiệm tiếp tục nhân rộng mô hình tổ chức đồng quản lý vùng biển ven bờ của tỉnh trên cơ sở Đề án “Nhân rộng mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại vùng biển ven bờ tỉnh Bình Thuận” được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, đáp ứng các tiêu chí theo quy định.

- Xây dựng, triển khai thí điểm dự án thả rạn nhân tạo, phục hồi, thả giống bổ sung tái tạo nguồn lợi, khoanh nuôi tự nhiên các loài hải sản đặc thù có tác động công nghệ, phát triển nuôi biển gắn với du lịch sinh thái tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng ngư dân được trao quyền đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản để đúc kết, nhân rộng.

- Triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ các tổ chức cộng đồng của nhà nước, đồng thời tích cực thu hút, tranh thủ các nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế cho hoạt động bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản, đầu tư cơ sở

vật chất, trang thiết bị và triển khai các dự án tăng cường năng lực cộng đồng trong quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

4.4. Khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế

- Chú trọng triển khai các đề tài nghiên cứu, dự án, chương trình khuyến ngư về sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm, thả tái tạo một số loài thủy sản có giá trị kinh tế, loài thủy sản bản địa, đặc hữu, loài nguy cấp, quý, hiếm phục vụ tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái thủy sinh, các nghề/ngư cụ hiệu quả và thân thiện môi trường.

- Triển khai ứng dụng các công nghệ (công nghệ số, công nghệ vệ tinh, viễn thám, hệ thống thông tin địa lý..) để theo dõi sự di cư tự nhiên của một số loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm, loài thủy sản có giá trị kinh tế, khoa học.

- Khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp và khối tư nhân, thông qua các chính sách khuyến khích đầu tư vào công tác phát triển khoa học công nghệ trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, khai thác nguồn lợi thủy sản hiệu quả, bền vững và thân thiện với môi trường.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, tìm kiếm và sử dụng có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ của các đối tác và tổ chức quốc tế trong triển khai các dự án về bảo tồn biển, đồng quản lý, phát triển sinh kế và chuyển đổi nghề,...

4.5. Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách, huy động đa dạng các nguồn lực để bảo tồn, bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản

- Tổ chức thực hiện chính sách chuyển đổi nghề, đa dạng hóa sinh kế cho cộng đồng dân cư sống trong và xung quanh khu bảo tồn biển, cộng đồng ngư dân khai thác thủy sản tại vùng biển ven bờ; chính sách hỗ trợ ngư dân trong thời gian cấm khai thác thủy sản; chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng lớn đến nguồn lợi thủy sản, môi trường, hệ sinh thái sang các nghề khai thác thủy sản thân thiện với môi trường hoặc chuyển ra ngoài lĩnh vực khai thác thủy sản.

- Triển khai các cơ chế, chính sách huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực trong nước và ngoài nước trong công tác bảo tồn, bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, phục hồi các hệ sinh thái thủy sinh; hỗ trợ thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản; cơ chế phối hợp các lực lượng chức năng trong kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong các hoạt động thủy sản trên biển và trong vùng nội địa.

- Triển khai kịp thời và tuân thủ các quy trình và định mức kinh tế kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền ban hành về: điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản; quan trắc, giám sát biến động môi trường, nguồn lợi thủy sản và đa dạng sinh học; lưu giữ giống gốc các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; trồng phục hồi san hô, có biển; thả rạn nhân tạo làm nơi cư trú cho các loài thủy sản.

- Thành lập và đưa vào hoạt động Quỹ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản cấp tỉnh, Quỹ cộng đồng theo quy định của Luật Thủy sản 2017.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN ƯU TIÊN

1. Chương trình quan trắc thường niên đa dạng sinh học và môi trường trong khu bảo tồn biển, các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

2. Chương trình tái tạo nguồn lợi thủy sản hàng năm tại một số thủy vực vùng ven biển và nội địa.

3. Dự án điều tra, đánh giá hiện trạng nguồn lợi thủy sản và sắp xếp lại nghề khai thác thủy sản tại vùng biển ven bờ và vùng lòng tỉnh Bình Thuận.

4. Đề án nhân rộng mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại vùng biển ven bờ tỉnh Bình Thuận.

5. Dự án thí điểm thả rạn nhân tạo, phục hồi, tái tạo nguồn lợi, khoanh nuôi biển gắn với du lịch sinh thái tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng ngư dân thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

6. Dự án chuyển đổi nghề cho ngư dân khai thác hải sản ven bờ sang nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch.

7. Chương trình truyền thông bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, đào tạo nâng cao nhận thức và năng lực cộng đồng.

8. Đề án thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tỉnh Bình Thuận.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Huy động đa dạng nguồn vốn thực hiện và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch, gồm:

1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước (chi thường xuyên, sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp môi trường,...)

2. Nguồn vốn lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án đầu tư công giai đoạn 2026-2030 và các dự án khác.

3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và kinh phí hợp pháp khác.

4. Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

VI. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch và hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn

vị chuyên môn trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản hàng năm theo địa bàn quản lý và chức năng nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với các địa phương tổ chức các hoạt động thả bổ sung nguồn lợi thủy sản vào các thủy vực (trên biển và trên các vùng nước nội đồng, hồ thủy lợi, hồ chứa tự nhiên,..) nhằm tái tạo nguồn lợi thủy sản, tạo phong trào để các địa phương triển khai thực hiện đồng bộ; tổ chức mở các lớp tập huấn chuyên đề về tuyên truyền, triển khai các văn bản liên quan đến công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản để các địa phương thực hiện đảm bảo quy định.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí ngân sách thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản hàng năm gửi Sở Tài chính tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan. Riêng đối với năm 2024, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động sắp xếp trong kinh phí UBND tỉnh đã giao cho ngành tại Quyết định số 2587/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2024 để thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng nội dung cụ thể, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt các chương trình, đề án, dự án ưu tiên về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này phù hợp thực tế, hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ, đột xuất, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn theo quy định và theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; kịp thời đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh quyết định giải quyết các vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền, điều chỉnh, bổ sung chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ ưu tiên phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để lồng ghép các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tại Kế hoạch số 2439/KH-UBND ngày 02/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Chiến lược quốc gia về bảo tồn đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Quyết định 912/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 2230/KH-UBND ngày 21/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ Phê duyệt Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trong các chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học; về quản lý, khai thác tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo.

- Tham mưu chỉ đạo cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường các cấp tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ môi trường gây ô nhiễm tại các thủy vực tự nhiên; pháp luật về quản lý, khai thác tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo, kiểm soát chặt chẽ hoạt động nhận chìm ở biển để hạn chế tối đa tác động, ảnh hưởng xấu đến môi trường, hệ sinh thái biển và nguồn lợi thủy sản.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh đề xuất bố trí vốn đầu tư phát triển trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh để thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giám sát, kiểm tra đánh giá về kết quả quản lý và sử dụng nguồn vốn thực hiện Kế hoạch.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực cơ quan quản lý chuyên ngành và thực thi pháp luật về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tại địa phương theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật có liên quan.

6. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản theo thẩm quyền; giám sát chặt chẽ việc triển khai các chương trình, dự án điều tra đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản trên các vùng biển, hải đảo theo quy định của pháp luật.

7. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, công an các địa phương tăng cường nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; đặc biệt là hành vi sử dụng các ngư cụ cấm, chất nổ, chất độc, xung điện để khai thác nguồn lợi thủy sản trên các thủy vực tự nhiên.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan đẩy mạnh tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng về Luật Thủy sản 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thủy sản, Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030 và Kế hoạch này. Qua đó, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng và xã hội trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

9. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ nội dung Kế hoạch, trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

10. UBND các huyện, thị xã và thành phố

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành có liên quan chỉ đạo các phòng, ban trực thuộc, chính quyền cấp xã tổ chức thực hiện các nội dung liên quan theo Kế hoạch được phê duyệt.

- Căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch, điều kiện thực tế của địa phương, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch bảo tồn, bảo vệ, tái tạo nguồn lợi thủy sản, bảo vệ hệ sinh thái, môi trường sống của loài thủy sản thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý bảo đảm kịp thời, hiệu quả, phù hợp mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật nâng cao nhận thức của cộng đồng trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại địa phương trên cơ sở Đề án được UBND tỉnh phê duyệt, đáp ứng tiêu chí theo quy định; hỗ trợ, tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho các tổ chức cộng đồng theo quy định pháp luật; Chủ động, phối hợp với các sở, ngành đề xuất, xây dựng dự án, mô hình tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng ngư dân trên khu vực biển được trao quyền đồng quản lý.

- Chỉ đạo tổ chức điều tra, phân loại đối tượng, thành phần thường xuyên hoạt động khai thác thủy sản trái phép bằng chất nổ, chất độc, xung điện, dòng điện, phương pháp và ngư cụ có tính hủy diệt để khai thác nguồn lợi thủy sản để chỉ đạo các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị

trấn phối hợp chặt chẽ với Mặt trận, Đoàn thể cơ sở tuyên truyền, vận động, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp hợp pháp để ổn định cuộc sống.

- Chỉ đạo các phòng, ban, chính quyền địa phương và Công an địa bàn tăng cường quản lý, kiểm tra, kiểm soát và xử lý các vi phạm về sản xuất, buôn bán, tàng trữ vận chuyển trái phép và sử dụng các loại chất nổ, chất độc, xung điện để khai thác thủy sản trên địa bàn; kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm triệt để việc sử dụng xung điện để khai thác thủy sản ở các vùng nước nội địa.

- Trình Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố bố trí kinh phí hàng năm từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo đúng quy định để thực hiện các nội dung Kế hoạch tại địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ, đột xuất, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn theo quy định gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Theo chức năng nhiệm vụ chủ động tham gia, giám sát các hoạt động liên quan đến công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản; hỗ trợ và huy động sự tham gia của cộng đồng trong thực hiện, kiểm tra, giám sát; phối hợp thực hiện các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cộng đồng.

Yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã và thành phố tổ chức triển khai nghiêm túc Kế hoạch này; trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm ngư, Cục Thủy sản;
- UBMT Tổ quốc và các Đoàn thể của tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp & PTNT; Tài nguyên & Môi trường; Kế hoạch & Đầu tư; Tài chính; Nội vụ, Thông tin & Truyền thông;
- BCH Quân sự tỉnh; BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- Đài PT-TH Bình Thuận, Báo Bình Thuận;
- Chi cục Thủy sản;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Lưu: VT, KT, TH, KGVXNV, KT. Đức

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải

PHỤ LỤC

DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN ƯU TIÊN

(Ban hành kèm theo Kế hoạch 3378 /KH-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên Chương trình/Đề án /Dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Chương trình Quan trắc thường niên đa dạng sinh học và môi trường trong khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường; Các Viện, Trường, tổ chức, đơn vị có liên quan	Hàng năm 2025 - 2030	
2	Chương trình Tái tạo nguồn lợi thủy sản tại một số thủy vực vùng ven biển và nội địa	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh, huyện; Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân	Hàng năm 2025 - 2030	
3	Dự án Điều tra, đánh giá hiện trạng nguồn lợi thủy sản gắn với sắp xếp lại nghề khai thác thủy sản tại vùng biển ven bờ và vùng lòng tỉnh Bình Thuận.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương	2024 -2025	
4	Đề án Nhân rộng mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại vùng biển ven bờ tỉnh Bình Thuận.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Thủy sản)	Các sở, ngành, địa phương	2024-2030	
5	Dự án thí điểm thả rạn nhân tạo, phục hồi, tái tạo nguồn lợi, khoanh nuôi biển gắn với du lịch sinh thái tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng ngư dân tham gia đồng quản lý	Sở Nông nghiệp và PTNT (Trung tâm Khuyến nông)	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện vùng biển thực hiện đồng quản lý	2024-2030	
6	Dự án chuyển đổi nghề cho ngư dân khai thác hải sản ven bờ sang nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp huyện vùng biển; các Sở, ngành liên quan	2025-2030	
7	Chương trình truyền thông bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, đào tạo nâng cao nhận thức và năng lực cộng đồng.	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	Thường xuyên 2024-2030	
8	Đề án thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản tỉnh Bình Thuận	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Nội vụ, Sở Tài chính, các cơ quan liên quan	2025-2026	